

# Nhìn lại hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội với một số thành phố trên thế giới thời kỳ 1954 - 1975

Trần Việt Nghĩa \*

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội,  
336 Nguyễn Trãi, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 29 tháng 5 năm 2012

**Tóm tắt:** Trong thời kỳ 1954-1975, Hà Nội vừa đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chống Mỹ phá hoại bằng không quân, vừa thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn đối với chiến trường miền Nam. Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chiến lược này, Hà Nội đã tích cực và chủ động thiết lập quan hệ ngoại giao với một số thủ đô và thành phố trên thế giới thuộc hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa. Dựa trên nền tảng quan hệ hữu nghị tốt đẹp, Hà Nội đã tận dụng tốt sự viện trợ to lớn và thiết thực về kinh tế, khoa học kỹ thuật, quản lý của các thủ đô và thành phố bạn bè để xây dựng, phát triển và trưởng thành.

Từ năm 1954 đến năm 1975 là một thời kỳ lịch sử quan trọng đối với thủ đô Hà Nội. Hà Nội một mặt phải khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (XHCN) và xây dựng CNXH (chủ nghĩa xã hội); mặt khác phải thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn cho cách mạng miền Nam. Trong những năm chống Mỹ cứu nước, Hà Nội là thành trì của cách mạng cả nước. Nhân dân cả nước hướng về Hà Nội với niềm tin chiến thắng. Bạn bè thế giới hướng về Hà Nội với những kỳ vọng lớn lao trong sự nghiệp xây dựng CNXH và đánh Mỹ.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội và đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã xác định mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế là một trong những nhiệm vụ chiến lược hàng đầu. Vì vậy, Hà Nội vừa thực hiện tốt vai trò hỗ trợ đặc lực cho các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước,

vừa tích cực và chủ động mở rộng các mối quan hệ hợp tác quốc tế, nhất là với những thành phố bạn bè trên thế giới để tranh thủ các nguồn ngoại lực phát triển thủ đô.

## 1. Chủ động thiết lập quan hệ hữu nghị

Sau ngày tiếp quản thủ đô (10-10-1954), lãnh đạo đảng và chính quyền thành phố Hà Nội phải đối diện với muôn vàn khó khăn do thiếu kinh nghiệm tổ chức, quản lý và xây dựng. Những khó khăn mới nảy sinh từ năm 1960 khi Hà Nội cùng với miền Bắc tiến lên xây dựng CNXH. Nhiệm vụ xây dựng một thủ đô XHCN năng động và vững mạnh là một vấn đề cực kỳ hệ trọng, có phần quyết định tới sự thành bại của cách mạng cả nước. Mở rộng hợp tác quốc tế được coi là một giải pháp quan trọng để tháo gỡ những khó khăn và thúc đẩy sự phát triển của thủ đô. Vì vậy Hà Nội đã chủ động thiết lập quan hệ hữu nghị với nhiều thành phố trên thế giới.

\* ĐT: 84-986376599.

E-mail: vietnghia\_77@yahoo.com

Tháng 12-1960, nhận lời mời của Thành uỷ và chính quyền thành phố Hà Nội, một đoàn đại biểu gồm nhiều đồng chí lãnh đạo cao cấp của thành phố Ulanbato, thủ đô nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ đã sang thăm hữu nghị thủ đô Hà Nội. Chuyến thăm này nhằm tăng cường hơn nữa mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa nhân dân thủ đô Hà Nội - Ulanbato và nhân dân hai nước Việt Nam - Mông Cổ [7:5-6].

Tháng 4-1970, nhận lời mời của Thành uỷ và chính quyền thành phố Hà Nội, Đoàn đại biểu thành phố Vácsava và Hội đồng Xôviết tối cao thành phố Mátxcova đã sang thăm hữu nghị thủ đô Hà Nội. Chuyến thăm này nhằm thắt chặt hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa Hà Nội với thủ đô các nước XHCN anh em, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ thiết thực của bạn. Trong đoàn đại biểu của thành phố Vácsava có cả đại biểu của huyện Pruszkow là huyện kết nghĩa với huyện Thanh Trì của Hà Nội [9:7-12].

Trong hai năm 1974 và 1975, Hà Nội đã liên tục đón tiếp các đoàn đại biểu của thành phố Mátxcova (tháng 1-1974), thủ đô Viêng Chăn (tháng 3 và tháng 4-1975), và kinh đô Luôngphabang (tháng 4-1975).

Bên cạnh việc mời đại diện các thành phố bạn tới thăm hữu nghị thủ đô Hà Nội, lãnh đạo thành phố Hà Nội còn chủ động gửi thư, điện mừng thăm hỏi nhân dịp các sự kiện quan trọng ở nước bạn. Đáp lại thiện chí của Hà Nội, bạn bè quốc tế cũng liên tục gửi thư và điện thăm hỏi Hà Nội. Ví dụ, ngày 26-11-1964, đồng chí Nguyễn Lam, Bí thư Thành uỷ, gửi thư chúc mừng ngày Quốc khánh của nhân dân Mông Cổ. Trong thư có đoạn viết: *“Nhân ngày tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ, thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam thành phố Hà Nội và nhân danh cá nhân tôi gửi tới đồng chí và các đồng chí trong Đoàn đại biểu nhân dân Mông Cổ tham dự Hội nghị quốc tế đoàn kết với nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ hoà bình lời chào thân ái”* [14: 7].

Ngày 14-11-1966, đồng chí Ludvik Cerny, Chủ tịch thành phố Praha đã gửi thư tới đồng chí Trần Duy Hưng, Chủ tịch Uỷ ban Hành

chính (UBHC) thành phố Hà Nội. Trong thư đồng chí Ludvik Cerny đã biểu lộ lòng căm phẫn trước những tội ác mà đế quốc Mỹ đã gây ra ở Việt Nam. Các đại biểu HĐND thành phố Praha đã thông qua Nghị quyết lên án cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ ở Việt Nam, đòi đế quốc Mỹ phải chấm dứt ngay cuộc chiến tranh xâm lược và vấn đề Việt Nam phải được giải quyết trên tinh thần Hiệp định Giơnevơ.

Ngày 8-5-1968, Thành uỷ Budapét đã gửi điện mừng tới Thành uỷ Hà Nội chúc mừng những thắng lợi mà nhân dân thủ đô Hà Nội đã đạt được. Thành phố Budapét nhận thức sâu sắc rằng thắng lợi của nhân dân Việt Nam cũng là thắng lợi chung của các lực lượng hoà bình, dân chủ và CNXH chống chủ nghĩa đế quốc, mà trước hết là đế quốc Mỹ. Việc giúp đỡ sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân Việt Nam là một nghĩa vụ quốc tế vô sản cao cả, thể hiện tình đoàn kết quốc tế sâu sắc. Vì vậy, nhân dân Budapét đã tổ chức *“Một tháng Budapét ủng hộ Hà Nội”* (từ ngày 8-5 tới ngày 8-6-1968); phong trào *“Tuần, tháng đoàn kết với Việt Nam”*; phong trào *“Một trường học, một bệnh viện cho Việt Nam”* [6: 2] đã được tổ chức trên phạm vi toàn quốc, từ thành thị đến nông thôn, đặc biệt là ở thủ đô Budapét. Những phong trào vì Việt Nam đó đã diễn ra rất sôi nổi, thiết thực, và đã đạt được những kết quả tốt đẹp trong các xí nghiệp, trường học, đường phố, hợp tác xã, v.v.. Tất cả các tầng lớp ở Budapét đã hết lòng ủng hộ Việt Nam, ủng hộ Hà Nội bằng những việc làm thiết thực nhất. Nhiều người dân Hungari đã hiến máu, thậm chí sẵn sàng tình nguyện sang Việt Nam chiến đấu. Hàng chục vạn cuộc mít tinh, biểu tình, triển lãm, biểu diễn văn nghệ nhằm phản đối chiến tranh đế quốc và ủng hộ Việt Nam. Đảng và Quốc hội Hungari đã viện trợ bổ sung không hoàn lại cho nhân dân Việt Nam (năm 1968, 1969). Tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái đó chính là biểu tượng sống động cho sự hợp tác bất diệt, mối tình hữu nghị bền vững giữa thủ đô hai thủ đô Hà Nội - Budapét và hai nước Việt Nam - Hungari.

Ngày 18-12-1968, thành phố Lahabana đã gửi thư tới Chủ tịch UBHC thành phố Hà Nội

để bày tỏ sự phản đối và lên án những vụ ném bom đầy tội ác của đế quốc Mỹ vào thành phố Hà Nội [13:2].

Tháng 9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, Thành uỷ Mátxcova, Ủy ban cách mạng thành phố Bắc Kinh, Thị trưởng thành phố Angiê và Thị trưởng thành phố Vácsava đã gửi điện chia buồn sâu sắc tới đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Hà Nội. Thành uỷ Hà Nội cũng đã gửi thư, điện bày tỏ sự cảm ơn các thành phố bạn đã có sự chia sẻ nỗi đau và mất mát to lớn của nhân dân thủ đô khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời. Năm 1969, thành phố Budapét đã gửi tặng Hà Nội 800 giường bệnh cho các cơ sở y tế của Hà Nội. Năm 1969, thành phố Sôphia đã giành một khoản ngân sách đáng kể để mua hàng viện trợ theo yêu cầu của Hà Nội.

Tháng 2-1974, đồng chí Goorgi Ócđanóp, Bí thư thứ nhất Thành uỷ Sôphia và đồng chí Ivan Panép, Chủ tịch ban chấp hành HĐND thành phố Sôphia đã gửi thư thăm hỏi tới đồng chí Nguyễn Văn Trân, Bí thư thành uỷ và đồng chí Trần Duy Hưng, Chủ tịch thành phố Hà Nội. Trong thư, thay mặt nhân dân và các đảng viên của thành phố Sôphia, các đồng chí lãnh đạo đảng và chính quyền của thành phố bày tỏ sự khâm phục tinh thần chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng CNXH ở Việt Nam. Thành phố Sôphia sẵn sàng hợp tác toàn diện với thủ đô Hà Nội.

Để tăng thêm tình đoàn kết, gắn bó, Đảng bộ và chính quyền thành phố Hà Nội còn mở rộng các hoạt động kết nghĩa giữa thủ đô Hà Nội với các thủ đô, thành phố, giữa các đơn vị của Hà Nội với các đơn vị bạn.

Thủ đô Hà Nội đã tổ chức kết nghĩa với thủ đô Budapét của Hungary. Trong suốt những năm tháng Hà Nội khôi phục kinh tế, xây dựng CNXH và kháng chiến chống Mỹ, thành phố Budapét luôn là người bạn đồng hành, thủy chung với Hà Nội. Bên cạnh sự ủng hộ về tinh thần là sự giúp đỡ đáng kể về vật chất của thủ đô Budapét.

Năm 1962, huyện Thanh Trì (Hà Nội) đã kết nghĩa với huyện Pruszkow (Ba Lan). Lễ kết

nghĩa được tổ chức trọng thể vào ngày 20-7-1962 tại Hà Nội. Để chào mừng sự kiện này, Đảng bộ Hà Nội đã chỉ đạo huyện Thanh Trì tổ chức các hoạt động triển lãm về Ba Lan và huyện Pruszkow; mở các đợt chiếu phim, biểu diễn văn nghệ, phát hành sách báo về Ba Lan. Trường Hoàng Liệt (Thanh Trì) được đổi tên thành trường Việt Ba hữu nghị. Việc kết nghĩa giữa hai huyện nhằm “*tăng thêm tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước anh em nói chung và nhân dân hai huyện Pruszkow và Thanh Trì nói riêng, ...*”; “*trao đổi kinh nghiệm với nhau, giúp đỡ nhau, động viên nhau thi đua đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, văn hoá kiến thiết đất nước*”. Mỗi quan hệ kết nghĩa này đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực. Từ khi kết nghĩa đến năm 1969, huyện Pruszkow đã ba lần gửi hàng viện trợ cho huyện Thanh Trì. Năm 1969, huyện đã giành một phần ngân sách của mình để mua hàng viện trợ theo yêu cầu của Thanh Trì.

Năm 1962 đã diễn ra lễ kết nghĩa giữa Đội thiếu niên Đức mang tên Bác (Chủ tịch Hồ Chí Minh) của tỉnh Sayda (Đức) và Đội thiếu niên Tenman của trường phổ thông cấp 3 - A Lý Thường Kiệt của Hà Nội nhân dịp sinh nhật Bác Hồ ngày 19 tháng 5; lễ kết nghĩa giữa trường Chu Văn An A (Hà Nội) và trường 14-Ulanbato nhân dịp kỷ niệm lần thứ 41 ngày Quốc khánh nước CHND Mông Cổ; lễ kết nghĩa giữa Trường cấp 2 Nguyễn Trãi (Hà Nội) với trường Đông Hưng (thủ đô Bình Nhưỡng, Triều Tiên) nhân dịp kỷ niệm sinh nhật của Thủ tướng Kim Nhật Thành, v.v...

Hình thức kết nghĩa giữa các trường này đã góp phần thắt chặt thêm mối tình hữu nghị giữa Hà Nội với bạn bè quốc tế, qua đó tích cực giới thiệu về đất nước và con người Việt Nam, trong đó có sự nghiệp xây dựng CNXH và chống Mỹ cứu nước của Hà Nội. Ngành giáo dục Hà Nội có thêm những kinh nghiệm giáo dục của các trường bạn để từ đó thực hiện thắng lợi nhiệm vụ dạy tốt và học tốt. Học sinh biết thêm về thủ đô và các thành phố bạn trên thế giới.

Tính đến năm 1969, ngoài các cơ sở thuộc diện Trung ương quản lý, Hà Nội đã có tới 17

cơ sở kết nghĩa với các nước XHCN. Có nhiều cơ sở tuy chưa tổ chức kết nghĩa nhưng đã có quan hệ hữu nghị, thư từ, cổ vũ động viên lẫn nhau. Có nước có tới 2 đến 3 cơ sở kết nghĩa với Hà Nội [2: 4].

Hà Nội còn mở rộng các hoạt động giao lưu văn nghệ. Tháng 8 - 1955, Đoàn văn công Triều Tiên và Đoàn văn công Trung Hoa đã sang biểu diễn nghệ thuật tại Hà Nội. Ngày 7-11-1973, Đội bóng đá Sácchiô của thành phố Caraganda (Liên Xô) đến Hà Nội thi đấu hữu nghị. Những hoạt động giao lưu văn thể đó đã tạo ra một bầu không khí sôi nổi, thắm tình hữu nghị, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa Hà Nội với bạn bè quốc tế.

## 2. Tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện

Trên nền tảng quan hệ hữu nghị tốt đẹp, Hà Nội đã tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện với các thủ đô và thành phố bạn bè trên thế giới nhằm tận dụng mọi nguồn ngoại lực để phát triển thủ đô.

Năm 1958, Đoàn đại biểu thành phố Hà Nội và một số đại diện của các tỉnh do đồng chí Trần Hữu Dục, Ủy viên Trung ương Đảng, làm Trưởng đoàn đến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Châu (Trung Quốc). Đoàn đã ở lại Quảng Châu trong 56 ngày để nghiên cứu một số vấn đề về phát triển công nghiệp và thủ công nghiệp, công tác trị an, chính sách đối với tiểu thương, giải quyết thất nghiệp, kinh nghiệm phát động các phong trào quần chúng và công tác tổ chức.

Thị uỷ Quảng Châu đã lập kế hoạch 8 tuần để giới thiệu cho đoàn toàn diện về công tác của Quảng Châu như quá trình xây dựng chính quyền và đấu tranh với địch, phát triển công nghiệp, thương nghiệp và đấu tranh với kinh tế tư bản.

Qua thực tế nghiên cứu và qua báo cáo giới thiệu của Thị uỷ Quảng Châu, Đoàn đã rút ra được một số kinh nghiệm thành công của Quảng Châu như: *Một là* công nghiệp hoá từng bước nền kinh tế lạc hậu; *Hai là* phải làm tốt

các công việc trên tinh thần cần, kiệm và tận dụng tiềm năng sẵn có, cải tạo thành phần kinh tế phi XHCN, nông thôn phải được cải tạo và phát triển mới giải quyết được sản xuất của thành thị, giải quyết bọn lưu manh và phản cách mạng, cải tạo lao động cho những người không quen lao động; *Ba là* trong công cuộc cải tạo XHCN, do cuộc đấu tranh giữa TBCN và XHCN diễn ra rất gay gắt và phức tạp cho nên về lãnh đạo tư tưởng phải là một quá trình và thường xuyên; *Bốn là* trong từng thời kỳ, từng ngành, từng mặt công tác phải tìm ra những mâu thuẫn chính và tập trung lực lượng giải quyết để phát triển toàn diện một cách thuận lợi; *Năm là* kiên quyết quán triệt đường lối quần chúng, đường lối giai cấp; *Sáu là* phải biết kết hợp chặt chẽ nguyên tắc cứng rắn với mềm dẻo.

Liên hệ với thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đoàn nhận thấy rằng: “Tình hình Quảng Châu sau khi mới giải phóng trên cơ bản rất giống với tình hình miền Bắc nước ta nhất là về phương diện kinh tế”. Một câu hỏi đặt ra với đoàn công tác là “Ta có phát triển giống Trung Quốc không?”, “Bây giờ ta phải làm gì để phát triển nhảy vọt?” [12]. Cuối cùng đoàn đi đến nhận định:

*Thứ nhất:* Việt Nam cũng phải phát triển giống như Trung Quốc “*là tiến tới hoàn thành cải tạo kinh tế, giải phóng hoàn toàn sức sản xuất, giác ngộ CHXH và giải phóng tinh thần quần chúng để phát triển nhanh chóng*”. Tuy nhiên cũng có điểm không giống “*Trung Quốc ngày nay phát triển nhảy vọt là phải sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ cải tạo kinh tế và sau khi đã hoàn chỉnh phòng chống phái hữu thắng lợi trên mặt trận tư tưởng*”, nhưng đối với Việt Nam thì “*không nhất thiết cũng phải qua hai quá trình đó rồi mới có thể phát triển nhanh. Nhiệm vụ, phương châm của kế hoạch 3 năm phải xét lại, đến nay kế hoạch đó đã tỏ rõ là bảo thủ, không phù hợp nữa*”.

*Thứ hai:* Để có thể phát triển nhanh trong thời gian tới Việt Nam cần phải tập trung lãnh đạo chuẩn bị hoàn thành cơ bản nhiệm vụ cải tạo kinh tế để đẩy mạnh sản xuất, bổ sung đường lối, phương châm phát triển công nghiệp và nông nghiệp, tăng cường lãnh đạo Đảng về tư tưởng, tổ chức, quán triệt quần chúng [12: 8].

Từ ngày 20-1-1964 đến ngày 11-2-1964, Đoàn đại biểu thủ đô Hà Nội đã đi thăm hữu nghị một số thành phố lớn ở Trung Quốc như thủ đô Bắc Kinh (3 ngày), Nam Ninh (2 ngày), và Thượng Hải (11 ngày) [10: 1]. Chuyến đi này thể hiện một bước tiến lớn trong nhận thức của Đảng bộ và chính quyền thành phố Hà Nội. Bởi trước đó xuất phát từ suy nghĩ Hà Nội tuy là thủ đô nhưng thực tế chỉ là một thành phố loại vừa trên thế giới, vì vậy Hà Nội chỉ nên trao đổi và học hỏi kinh nghiệm ở những thành phố loại vừa và nhỏ ở Trung Quốc. Tuy nhiên, đến năm 1964, thời điểm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đang đi vào giai đoạn nước rút, các đồng chí lãnh đạo thành phố Hà Nội lại cho rằng cần phải học hỏi kinh nghiệm sản xuất và quản lý ở những thành phố lớn như Thượng Hải.

Trong thời gian ở Thượng Hải, Đoàn đã đi thăm 15 cơ sở công nghiệp và tham dự 2 buổi toa đàm về sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Công nghiệp nhẹ của Thượng Hải chiếm tới 50% tổng sản lượng công nghiệp của thành phố và 20% của cả nước. Thành phố đã tiến hành sắp xếp lại 20.000 cơ sở công nghiệp nhẹ và sản xuất được 6.300 mặt hàng. 60% lượng hàng sản xuất ra được tiêu dùng trong nước và 40% dùng để xuất khẩu. Các sản phẩm dệt may, chất dẻo, len, bông, sợi, vải, đồng hồ, đồ sắt, đèn pin, xe đạp, xe máy, hoá chất, xà phòng, dầu thơm, da nhân tạo, phim, ảnh, thuốc nhuộm, tẩy,... là những mặt hàng thế mạnh của Thượng Hải. Để đạt được những thành công trong sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, Thị uỷ Thượng Hải đã thực hiện tốt các công tác sau:

1. Thực hiện sự cân đối thống nhất và phân cấp quản lý phù hợp trong sản xuất, lập kế hoạch cụ thể cho từng xí nghiệp sản xuất.
2. Tổ chức các chợ chuyên bán buôn các mặt hàng nhỏ.
3. Phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các ngành công nghiệp và thương nghiệp.
4. Coi việc sản xuất hàng xuất khẩu là một nhiệm vụ vinh quang để tranh thủ được nhiều nguồn ngoại hối về cho đất nước.
5. Hàng xuất khẩu phải được làm theo kế hoạch nhà nước và theo hợp đồng; ưu tiên về

nguyên vật liệu, thu mua, giao thông,... cho các mặt hàng xuất khẩu.

6. Phải có tổ chức chuyên nghiên cứu hàng xuất khẩu, quy hoạch các mặt hàng theo nhu cầu của nước ngoài, tăng lực lượng thiết kế và thiết bị kỹ thuật.

7. Đảm bảo chất lượng sản phẩm.

8. Tổ chức thu mua và xuất khẩu phải dựa theo kế hoạch của nhà nước [10: 86-89].

Vấn đề nông nghiệp phục vụ thành phố cũng được đoàn Hà Nội rất quan tâm. Đoàn đã tham quan hai Công xã nhân dân và nghe các báo cáo vấn đề sản xuất rau và nuôi lợn. Năm 1963, Thượng Hải đã đạt mức bình quân đầu người là 7,11 kg thịt/người, 17,3 kg cá/người và 1,7kg trứng/người. Nông nghiệp đã đáp ứng được đầy đủ nhu cầu về rau của thành phố, đáp ứng được đáng kể nhu cầu về thịt, trứng và cá.

Nhằm giảm bớt những khó khăn trong công tác phân phối, Thị uỷ Thượng Hải đã thực hiện ba biện pháp cơ bản như sau: Một là tiết kiệm nguyên liệu sản xuất, tận dụng và sửa chữa những máy móc và thiết bị sản xuất; Hai là thu hẹp kiến thiết thiết cơ bản, bớt mua sắm thiết bị, quản lý chặt các ngân hàng cho vay và mở rộng các cơ sở dịch vụ để thu tiền về; Ba là tăng năng xuất lao động nhưng không tăng công nhân để giảm bớt nhân khẩu. Trong công tác phân phối thực phẩm và rau, Thượng Hải đã giáo dục cho người dân ý thức được sự tự nguyện làm nghĩa vụ nông sản cho nhà nước, khuyến khích việc thu mua lương thực, thực phẩm ngoài hợp đồng theo giá quy định, và thực hiện các biện pháp quản lý hành chính nghiêm khắc [10: 96-98].

Qua việc thăm các cơ sở sản xuất công nghiệp ở Thượng Hải, đoàn Hà Nội đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm bước đầu là:

1. Phải làm tốt công tác tư tưởng, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu.
2. Phải điều tra nghiên cứu yêu cầu của nông nghiệp, lấy ý kiến của nông dân để sản xuất theo đúng yêu cầu của mỗi địa phương.
3. Mặt hàng sản xuất phải đẹp, rẻ, bền.

4. Đưa cán bộ về hướng dẫn nông dân về kỹ thuật sản xuất.

5. Nâng cao tinh thần tự lực cánh sinh để giải quyết những vấn đề khó khăn về vốn, thiết bị, kỹ thuật và không ỷ lại vào nhà nước [10: 83-85].

Trong khi Hà Nội đang gặp phải những khó khăn về các công tác tổ chức chính quyền, quản lý các mặt hoạt động của thành phố, xây dựng và phát triển các ngành nghề kinh tế, phân phối lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng, thì những bài học thành công của Thượng Hải trong quá trình xây dựng một thành phố XHCN hàng đầu ở Trung Hoa có ý nghĩa thiết thực với công cuộc xây dựng thủ đô Hà Nội. Một số kinh nghiệm bổ ích đúc rút được từ chuyến tham quan thành phố Thượng Hải của đoàn Hà Nội sẽ được áp dụng và triển khai vào những lĩnh vực thực tiễn của thủ đô.

Tháng 6-1968, nhận lời mời của đồng chí Herbert Fechner, Thị trưởng Béclin (Cộng hoà Dân chủ Đức), đồng chí Istvan Socrlos, Thị trưởng thành phố Budapét (Hungari); đồng chí Lukvik Cerny, Thị trưởng thành phố Praha (Tiệp Khắc), đồng chí Georges Stoilov, Thị trưởng thành phố Sofia (Ba Lan), Đoàn đại biểu Hà Nội do đồng chí Trần Duy Hưng, Chủ tịch UBHC thành phố làm Trưởng đoàn, đã đi thăm chính thức bốn thủ đô của Đông Âu.

Trong những ngày ở thủ đô của bạn (từ 7 đến 8 ngày ở mỗi thủ đô), Đoàn Hà Nội đã bày tỏ sự cảm ơn về sự giúp đỡ về vật chất và tinh thần của các bạn trong sự nghiệp xây dựng CNXH và sự nghiệp chống Mỹ của thủ đô Hà Nội, ca ngợi những thành nổi bật của thủ đô bạn trong sự nghiệp xây dựng CNXH, giới thiệu tình hình Việt Nam và Hà Nội trong sản xuất và chiến đấu, biểu thị quyết tâm chiến đấu chống Mỹ cứu nước và xây dựng CNXH của nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân thủ đô Hà Nội nói riêng.

Đoàn cũng đã gặp gỡ các đồng chí lãnh đạo thành phố, tham gia các hoạt động do các bạn tổ chức, trả lời phỏng vấn của báo chí, đài phát thanh, truyền hình, và đặc biệt là tìm hiểu

những kinh nghiệm thành công trong xây dựng và phát triển thủ đô của nước bạn. Một số vấn đề cần nghiên cứu mà Đoàn đặt ra ở các thủ đô bạn là:

1. *Tổ chức chính quyền ở thủ đô*: Nhiệm vụ và tổ chức bộ máy chính quyền thành phố, phương thức hoạt động của các ban trong HĐND thành phố, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy chính quyền khu phố, các tổ chức dưới khu phố, tổ chức quản lý ngoại thành, quản lý dân số, ngân sách, và thể lệ quản lý các động của thành phố.

2. *Sản xuất thủ công nghiệp*: Hàng công nghiệp xuất khẩu, nguyên liệu cho thủ công nghiệp, cung cấp vật tư, kỹ thuật cho hợp tác xã, quản lý thợ thủ công cá thể, kinh nghiệm phát triển thủ công nghiệp gia đình, kinh nghiệm phát triển thủ công nghiệp ngoại thành, và tổ chức quản lý các ngành sản xuất công nghiệp.

3. *Sản xuất thực phẩm ở ngoại thành*: Quá trình phát triển và bước đi của của nông nghiệp thực phẩm, quy vùng sản xuất và kiến thiết đồng rộng, tổ chức quản lý hợp tác xã và nông trường trồng rau, tổ chức quản lý hợp tác xã và nông trường chăn nuôi, tổ chức sản xuất, chế biến và phân phối thức ăn gia súc, chính sách phát triển chăn nuôi, và giải quyết lương thực cho hợp tác xã chuyên sản xuất thực phẩm.

4. *Thương nghiệp*: Tổ chức thương nghiệp của thành phố (công ty, cửa hàng, kho, vận chuyển...), tổ chức mạng lưới ăn uống công cộng, giáo dục mật dịch viên, nhiệm vụ của khu phố với quản lý thương nghiệp.

5. *Xây dựng cơ bản*: Tổ chức xây dựng cơ bản của thành phố và khu phố, sản xuất vật liệu, thi công- quản lý, quy hoạch và cải tạo thành phố.

6. *Nhà ở và lợi ích công cộng*: Xây dựng, sửa chữa, phân phối và quản lý nhà ở, đầu tư xây dựng nhà ở, vấn đề nhà ở nông thôn, quản lý rác, ánh sáng, giao thông và công viên công cộng [11: 5- 6].

Đây là những vấn đề rất hệ trọng mà Hà Nội đang yếu và rất cần sự chia sẻ kinh nghiệm từ phía các bạn. Căn cứ theo thể mạnh của mỗi thủ đô, đoàn Hà Nội đặt trọng tâm nghiên cứu về từng lĩnh vực cụ thể:

1. Sản xuất thực phẩm ở ngoại thành của Sôphia.

2. Tổ chức chính quyền, thương nghiệp và xây dựng của Béclin.

3. Tổ chức chính quyền, sản xuất thủ công nghiệp, quản lý công cộng của Budapét.

4. Vấn đề nhà ở, phục vụ của Vácsava [11: 6].

Những kinh nghiệm thành công mà Đoàn học hỏi được ở các thủ đô của bạn sẽ là những vốn liếng hết quý giá giúp Hà Nội khắc phục được đáng kể những khâu vừa yếu, vừa thiếu trong các mặt công tác tổ chức, quản lý đô thị, xây dựng và phát triển thủ đô.

Trong mối quan hệ với các thủ đô, thành phố trên thế giới thì quan hệ Hà Nội - Budapét là một trong những mối quan hệ tiêu biểu nhất, đẹp đẽ nhất và thâm đượm tình đoàn kết quốc tế vô sản nhất. Nhân dịp này Đoàn đại biểu thủ đô Hà Nội đã đến dự lễ tổng kết "*Tháng Budapét vì Hà Nội*" mà phía bạn đã tổ chức để giúp đỡ Hà Nội. Sở công nghiệp Hà Nội đã yêu cầu bạn giúp:

1. Đào tạo cho Hà Nội một số cán bộ kỹ thuật hàng năm về các lĩnh vực chế biến gỗ ép, chế biến nhựa, đột, dập, rèn, ép, sản xuất máy khâu, sản xuất dây điện bọc cao su, linh kiện vô tuyến điện, chế tạo đồ điện dân dụng, sơn, chế tạo thép, in trên chất dẻo và kim loại, bột canh và bơm thủy lực.

2. Hàng năm tiếp nhận một số đoàn tham quan để khảo sát các cơ sở kinh tế và kỹ thuật, học hỏi kinh nghiệm về tổ chức quản lý và phát triển kỹ thuật của Budapét.

3. Cung cấp cho Hà Nội toàn bộ tài liệu kỹ thuật về thiết kế và chế tạo công nghệ máy khâu Scépel, chế tạo gỗ ép carton, chế tạo vernise gỗ và keo dán gỗ; cung cấp giáo trình dạy trung cấp và công nhân cơ khí vô tuyến điện; các tiêu chuẩn quốc gia trên mặt hàng công nghiệp; các máy vật lông vịt, hệ thống cơ giới hoá chuồng lợn, hệ thống lò nung thủy tinh, hệ thống thiêu xác người, hệ thống máy bao bì, hệ thống uốn và tráng gương, hệ thống dệt màn tuyen, hệ thống bảo quản tủ lạnh, hệ thống bảo toàn đồng hồ đo điện, đo nước và áp suất.

4. Hàng năm gửi một số chuyên gia kỹ thuật và công nhân lành nghề đến Hà Nội để hướng dẫn một số chuyên đề về kỹ thuật trong thời gian từ 1 đến 3 tháng.

5. Tăng cường quan hệ thương mại giữa hai thành phố, qua đó thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu giữa hai nước. Hà Nội có thể xuất khẩu sang bạn một số mặt hàng như mảnh trúc, giày vải, dép xốp, ủng lao động, giày da, tất, thảm len, áo len, khăn mặt, quần áo may sẵn, hàng mây tre đan, sắn gỗ và hàng sứ mỹ nghệ.

6. Cung cấp toàn bộ dây chuyền về sản xuất gỗ carton, máy mài quang học, máy khoan toạ độ, máy đục áp lực cơ nhỏ, máy kẻ giấy, máy siêu âm đo khuyết tật của vật đúc, máy đo lường về điện, máy cân bằng động nhỏ, máy đo tiếng động, máy đo ánh sáng [11: 14-17].

Có thể nói chuyến đi thăm bốn thủ đô ở Đông Âu đã kết thúc tốt đẹp. Đoàn Hà Nội đã nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của các thủ đô bạn bè cả về tinh thần và vật chất. Các mục tiêu đề ra cho chuyến đi cơ bản đều đạt được. Bên cạnh các khoản viện trợ to lớn mà các bạn cam kết giúp đỡ Hà Nội, thì các mối quan hệ hợp tác văn hoá, giáo dục, quản lý và xây dựng đô thị, thương mại và khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh.

### 3. Phối hợp với Trung ương để mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế

Hà Nội đã phối hợp chặt chẽ với Trung ương trong quan hệ ngoại giao với Liên Xô, một đối tác chiến lược quan trọng và nhiều nước khác để tiếp nhận các nguồn viện trợ to lớn và mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực.

Tháng 10- 1962, Chính phủ nước CHND Mong Cổ viện trợ cho Việt Nam và Hà Nội 7.000 con cừu, 1.000 con dê và 105 con ngựa trong tổng số 100.000 gia súc mà Chính phủ Mong Cổ viện trợ cho Việt Nam. Đây là món quà mà biểu thị tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước. Sau khi tiếp nhận số gia súc này, các đồng chí đại diện cho *Hội đồng viện trợ gia súc* của Mong Cổ sẽ thăm thành phố Hà Nội, nhất là những cơ sở đã có mối quan hệ kết nghĩa mật

thiết với Mông Cổ như *Hợp tác xã Việt- Mông hữu nghị* và trường Chu Văn An.

Từ ngày 10-6 đến ngày 8-7-1968, Đoàn đại biểu của Trung ương và Hà Nội đã hội đàm với Phái đoàn Cuba. Trong buổi hội đàm, phía Cuba nhất trí xây dựng cho Việt Nam 2 nhà máy mì sợi đặt tại thành phố Hà Nội và Hải Phòng. Công suất mỗi nhà máy đạt 8.544 kg/24 giờ.

Trong hai năm 1974-1975, dưới sự chỉ đạo của Đảng, đại diện thành phố Hà Nội đã có những buổi tiếp xúc và làm việc với các chuyên gia Liên Xô, Cộng hoà Dân chủ Đức, Thụy Sĩ, Trung Quốc, Hungari,... về việc hợp tác kinh tế, khoa học kỹ thuật. Theo đó Liên Xô sẽ tư vấn và trợ giúp kỹ thuật quy hoạch thành phố Hà Nội, xây dựng nhà hộ sinh ở Hà Nội. Cộng hoà Dân chủ Đức sẽ cử 67 chuyên gia sang giúp Hà Nội lắp máy điện nước và hướng dẫn vận hành sản xuất. Thụy Sĩ sẽ đào tạo giúp Hà Nội những công nhân sửa chữa đồng hồ tại Thụy Sĩ, viện trợ tất cả các dụng cụ về kỹ thuật và dạy nghề cần thiết cho Trung tâm đồng hồ Hà Nội. Trung Hoa sẽ cử một số chuyên gia sang giúp đỡ Nhà máy cơ khí Mai Động giải quyết một số vấn đề cơ bản về đúc ống bán liên tục, quy trình nấu gang, luyện đồng và kéo ống. Hungari sẽ giúp đỡ Hà Nội xây dựng Xí nghiệp gốm sứ Bát Tràng, Xưởng gong kính.

Hà Nội cũng mở rộng quan hệ hợp tác với một số tổ chức Phi chính phủ khác, tiêu biểu như quan hệ với Quỹ thiếu nhi Liên hiệp quốc (UNICEF). Tháng 12-1974, đại diện của thủ đô Hà Nội đã có cuộc trao đổi với đại diện UNICEF do ông Jacques Beaumont làm Trưởng đoàn về việc xây dựng các ngôi trường thí điểm tại Hà Nội và Hải Phòng. Trong quá trình làm việc, hai bên đã đi đến thảo thuận hợp tác là UNICEF sẽ giúp đỡ thiết kế và xây dựng 10 trường học ở Hà Nội và 10 trường học ở Hải Phòng [3].

#### 4. Kết luận

1. Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và chủ động mở rộng các quan hệ hợp tác quốc tế, những hoạt động đối ngoại của thủ đô

Hà Nội với các thủ đô, thành phố trên thế giới trong thời kỳ 1954-1975 đã diễn ra sôi nổi, hiệu quả và thiết thực. Hà Nội đã thiết lập được mối quan hệ với nhiều thành phố, thủ đô trên thế giới, nhất là ở các nước XHCN anh em. Những mối quan hệ đó được thể hiện dưới nhiều hình thức phong phú và đa dạng như các chuyến thăm qua lại lẫn nhau (Hà Nội đến với bạn, bạn đến với Hà Nội), qua các thư từ, điện thăm hỏi và kết nghĩa.

2. Trên nền tảng quan hệ hữu nghị và thân thiện mang ý nghĩa chính trị sâu sắc, Hà Nội đã mở rộng quan hệ hợp tác toàn diện với các thành phố, thủ đô bạn. Sự chia sẻ kinh nghiệm thành công, sự ủng hộ vật chất và tinh thần to lớn của các bạn là những nhân tố và nguồn lực quan trọng để Hà Nội xây dựng thành công CNXH và phát triển bền vững.

3. Trong những năm tháng giặc Mỹ ném bom bắn phá Hà Nội, các thành phố bạn đã luôn kề vai, sát cánh, cùng chia sẻ với những nỗi đau, mất mát và thiệt hại mà Hà Nội phải gánh chịu. Để giúp Hà Nội trụ vững và đánh thắng giặc Mỹ, các bạn vừa lên tiếng phản đối Mỹ ném bom tàn phá Hà Nội, vừa ra sức viện trợ vật chất cho Hà Nội đánh Mỹ. Hà Nội mãi khắc ghi tình cảm chân thành của bạn bè khi vì Hà Nội Budapest có thể hy sinh cả máu của mình. Các phong trào vì Hà Nội, ủng hộ Hà Nội được tổ chức liên tục, đều khắp và sôi nổi ở các thành phố bạn. Bạn bè nhận thức rằng giúp đỡ Hà Nội không chỉ là tình cảm mà còn là nghĩa vụ quốc tế cao cả. Bởi sự lớn mạnh của Hà Nội sẽ góp phần làm lớn mạnh cả hệ thống XHCN. Mỗi chiến thắng của Hà Nội sẽ làm suy yếu các thế lực đế quốc phản động mà đứng đầu là đế quốc Mỹ. Vì vậy, trong mỗi gian nan, khó khăn và thách thức của Hà Nội đều có sự dõi theo, sẻ chia và giúp đỡ của bạn bè. Mỗi bước tiến của Hà Nội đều nhận được sự ủng hộ, cổ vũ và động viên của các bạn. Thắng lợi của Hà Nội trong chặng đường lịch sử từ 1954-1975 đây cam go ấy còn là thắng lợi chung của tình đoàn kết quốc tế, của một chính sách đối ngoại rộng mở và đúng đắn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thủ đô Hà Nội.



**Tài liệu tham khảo**

- [1] Bài phát biểu của đồng chí Trần Duy Hưng tại thủ đô Budapét,, Tài liệu về Đoàn đại biểu UBHC thành phố Hà Nội đi thăm thủ đô 4 nước: Béclin, Sôphia, Budapét, Praha năm 1968, Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 120, 153, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [2] Báo cáo công tác ngoại vụ quý IV năm 1969 của Phòng Ngoại vụ Hà Nội, Hồ sơ số 68, Phòng lưu trữ Thành uỷ.
- [3] Báo cáo về việc đã làm được với Quỹ thiếu nhi Liên hiệp quốc UNICEP, Hồ sơ số 60, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [4] *Báo Nhân Dân*, thứ Năm, số 7.153, ngày 28- 11- 1973.
- [5] *Báo Nhân Dân*, thứ Bảy, số 7.509, ngày 23- 11- 1974.
- [6] Điện mừng của Budapét, Tài liệu về quan hệ đối ngoại giữa Thành uỷ Hà Nội đối với Liên Xô và Thành uỷ Đảng công nhân xã hội Hungari thành phố Budapét năm 1968, Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 119, Hộp số 153, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [7] Đề án chuẩn bị đón tiếp các đồng chí lãnh đạo thành phố Ulanbato sang thăm thủ đô Hà Nội năm 1961, Tài liệu về quan hệ đối ngoại giữa thủ đô Hà Nội với Liên Xô, Trung Quốc, Hồ sơ tài liệu khoá II, Hồ sơ số 175, Hộp số 89.
- [8] Đề cương đề nghị mối quan hệ giữa công nghiệp thành phố Hà Nội với thủ đô Budapét, Tài liệu về quan hệ đối ngoại giữa Thành uỷ Hà Nội với Liên Xô và Thành uỷ Đảng công nhân xã hội Hungari và thành phố Budapét, Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 119, Hộp số 153, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [9] Kế hoạch tổ chức đón tiếp các đoàn đại biểu UBND thành phố Varsovie và Hội đồng xô viết thành phố Macturkhoa, Tài liệu về quan hệ đối ngoại giữa Thành uỷ Hà Nội với Liên Xô và Thành uỷ Đảng công nhân xã hội Hungari thành phố Budapét, Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 119, Hộp số 153, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [10] Hồ sơ về Đoàn đại biểu Thành uỷ Hà Nội đến thăm thành phố Thượng Hải, Trung Quốc, Hồ sơ tài liệu khoá III , Hồ sơ số 237, Hộp số 125, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [11] Những vấn đề cần nghiên cứu ở 4 thủ đô, Tài liệu về Đoàn đại biểu UBHC thành phố Hà Nội đi thăm thủ đô 4 nước: Béclin, Sôphia, Budapét, Praha năm 1968, Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 120, Hồ sơ 153, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [12] Tài liệu về các đoàn của Hà Nội đi thăm Trung Quốc và đoàn của Trung Quốc, Triều Tiên sang thăm Việt Nam (1956- 1958), Hồ sơ tài liệu khoá trước khoá I. Hồ sơ số 360, Hộp số 89, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [13] Thư của Thành uỷ, UBND thủ đô Hà Nội, thủ đô các nước gửi đến Thành uỷ, UBND thủ đô Hà Nội bày tỏ tình đoàn kết ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ của nhân dân Việt Nam (1968), Hồ sơ tài liệu khoá IV, Hồ sơ số 90, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.
- [14] Thư gửi đồng chí Lugagin Jambalduj, Bí thư Thành uỷ Ulanbato, Ủy viên Ủy ban bảo vệ hoà bình Mông Cổ, Tài liệu về quan hệ đối ngoại giữa Hà Nội với các nước Liên Xô, Mông Cổ, Ấn Độ năm 1964- 1967, Hồ sơ tài liệu khoá III, Hồ sơ số 238, Hộp số 125, Phòng Lưu trữ Thành uỷ.

## Reviewing the diplomatic activities of Hanoi with other cities in the world during 1954 - 1975

Tran Viet Nghia

*VNU University of Social Sciences and Humanities,  
336 Nguyen Trai, Hanoi, Vietnam*

During the period 1954-1975, Hanoi, followed the model of socialism and struggled against the US Army on one hand, played as a supportive rear for Southern battlefield on the other. These were strategically political missions. Hanoi, side by side with other provinces in the North, upheld its potential and advantages to develop while extending international connectivities with other cities for calling more support from socialist block. By using such an active and possitive diplomatic method, Hanoi has not only successfully established strong connection with some capitals and cities belonging to socialism system but also received practical aids at various aspects which partly became the motivation for the development of Hanoi during the war.